

Bản án số: 149/ 2020/HSST
Ngày: 15/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

-Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Kiên;

- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Long; Bà Nguyễn Thị Nhung;

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên;

- Đại diện VKSND thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đức Chiến- Kiểm sát viên;

Ngày 15 tháng 5 N 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Thái Nguyên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 N 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2020/ QĐ XXST-HS ngày 20 tháng 4 N 2020 đối với bị cáo:

Phó Văn H, sinh ngày 04 tháng 01 N 1987; tại tỉnh Thái Nguyên (không có tên gọi khác); Đăng ký hộ khẩu và ở: Xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn : Lớp 06/12; Nghề nghiệp:Không; Chức vụ (Đảng, Đoàn thể, Chính quyền) trước khi phạm tội: Không;Con ông Phó Văn M, sinh N 1964 (đã chết) và bà Từ Thị N, sinh N 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ, con.

Tiền án: Không;

Tiền sự:Tại quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 02 tháng 12 N 2019 của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên bị xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân:Tại quyết định số 2977/QĐ-CT ngày 20/5/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, bị cáo bị áp dụng biện pháp hành chính: Đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh, học tập, lao động tại trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động, xã hội, thành phố Thái Nguyên, thời hạn là 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 03/11/2012.

Tại quyết định số 11549/QĐ-CT ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, bị cáo bị áp dụng biện pháp hành chính:Đưa vào trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động, xã hội, thành phố Thái Nguyên, thời hạn là 24 tháng. Bị cáo được đình chỉ thi hành quyết định này tại quyết định 1406/QĐ-CT ngày 14/02/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

+Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn Q, sinh N 1958;

ĐKKH và ở: Xóm Góc Vôi 1, xã Cao Ngạn, TP Thái Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 08/01/2020, Tổ công tác của Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên đã phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, khi kiểm tra nam thanh niên khai tên là Phó Văn H và khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự giác lấy tại túi quần bên phải phía trước H đang mặc 01 gói giấy màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho Tổ công tác, H khai nhận đó là Heroin, do H mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định (bì ký hiệu A).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định gói chất bột màu trắng thu giữ của H có khối lượng **0,138 gam**, niêm phong bì ký hiệu H để gửi giám định;

Tại Bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu bì ký hiệu H thu giữ của H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,138 gam;

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 08/01/2020, H đi bộ từ nhà đến khu vực phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua 01 gói Heroin được gói bằng giấy màu xanh của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng. Mua xong H cất gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực cầu Cao Ngạn thuộc xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên thì H bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên;

Vật chứng của vụ án là **0,138 gam** chất ma túy, loại Heroine. Sau khi giám định còn lại **0,128 gam** (bì niêm phong ký hiệu H), hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 147/CT-VKSTP ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự N 2015 - sửa đổi, bổ sung N 2017 (BLHS);

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Xác định bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS;

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tình hình tài sản và khả năng thi hành án, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận và hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với Bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự N 2015 (BLTTHS), người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở cho việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng này theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác. Chứng M đầy đủ, toàn diện các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 08 tháng 01 N 2020, tại khu vực xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, Phó Văn H đang có hành vi tàng trữ **0,138** gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất gây nghiện, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, kinh tế- xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, do đó hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Nội dung quy định này như sau:

Điều 249. "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 N đến 05 N:...

c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, tuy nhiên, do thiếu ý thức rèn luyện, sống buông thả, vô trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật, do đó bị cáo đã sa vào tệ nạn ma túy, nhiều lần bị Chính quyền địa phương áp dụng hình thức giáo dục tập trung nhưng bị cáo vẫn tiếp tục lao sâu vào con đường tội lỗi. Để thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội như nêu trên.

Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung;

Tuy nhiên, cũng xét thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định "*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình tài sản và khả năng thi hành án, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS cần tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H (bên trong có Heroin còn lại sau giám định);

[5] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên xác định không có cơ sở xử lý đối tượng này là có căn cứ.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, để nộp vào Ngân sách Nhà nước;

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331;332 và 333 của BLTTHS;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các quy định: - Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 ; Khoản 1 Điều 47 của BLHS;

- Khoản 1, 3 Điều 329; Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331;332 và 333 của BLTTHS;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13, ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1.Bị cáo Phó Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

2.Về hình phạt chính:Xử phạt bị cáo Phó Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 08/01/2020;

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

3.Về vật chứng: Tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H, bên trong có Heroin còn lại sau giám định (tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 234 do Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án thành phố Thái Nguyên lập ngày 25 tháng 3 N 2020;

4.Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN ;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu BP HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thúy Kiên

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Hoàng Thúy Kiên